

BAN TỔ CHỨC CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA UBND TỈNH HÀ TĨNH TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HÀ TĨNH KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY, QUY CHẾ BÁN ĐÁU GIÁ VÀ TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN CHUYỂN NHƯỢNG. VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỀ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY.

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH SỞ HỮU TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HÀ TĨNH**

(Thực hiện theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ)

Bản Công bố thông tin này sẽ được cung cấp tại:

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (HNX)

Trụ sở chính : Số 02 Phan Chu Trinh - Q. Hoàn Kiếm - Tp. Hà Nội
Điện thoại : (84-24) 3941.2626 Fax: (84-24) 3934 7818
Email : hnx@hnx.vn
Website : www.hnx.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HÀ TĨNH

Trụ sở chính : Số 161 đường Xuân Diệu - P. Bắc Hà - Tp. Hà Tĩnh - Tỉnh Hà Tĩnh - Việt Nam
Điện thoại : (84-239) 3855 429 Fax: (84-239) 3855 429
Website : www.hturenco.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (BVSC)

Trụ sở chính : Số 72 Trần Hưng Đạo - Q. Hoàn Kiếm - Tp. Hà Nội
Điện thoại : (84-24) 3928 8080 Fax : (84-24) 3928 9888
Website : www.bvsc.com.vn

CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015;
- Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT- BTC ngày 13/12/2015 về hướng dẫn một số nội dung nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Thông tư số 59/2018/TT-BTC ngày 16/07/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn tài sản tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 của Thủ tướng chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016 – 2020;
- Căn cứ Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020”;
- Căn cứ Quyết định số 3235/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp để xác định giá trị cổ phần của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh tại thời điểm ngày 30/6/2018;
- Căn cứ Quyết định số 3651/QĐ-UBND ngày 04/12/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh;
- Căn cứ Hợp đồng tư vấn xây dựng và thực hiện phương án chuyển nhượng vốn của UBND tỉnh Hà Tĩnh sở hữu tại Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh số 75A/2018/BVSC-HTU/TV-PATV ngày 30/08/2018 giữa Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt với Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh,
- **Nguyên tắc chuyển nhượng vốn:** Theo Khoản 15 Điều 1 - Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ;
- **Phương thức chuyển nhượng vốn:** Theo Khoản 16 Điều 1 - Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ.

CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN

- Tên cổ phần : Cổ phần Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty : 16.438.382 cổ phần
- Số lượng cổ phần Nhà nước sở hữu trước khi chuyển nhượng : 15.541.782 cổ phần, chiếm 94,55% vốn điều lệ
- Tổng số lượng cổ phần dự kiến chuyển nhượng : 4.858.600 cổ phần, chiếm 29,55% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phần dự kiến Nhà nước sở hữu sau khi chuyển nhượng : 10.683.182 cổ phần, chiếm 65% vốn điều lệ
- Giá khởi điểm chào bán : **10.642 đồng/cổ phần**
- Trường hợp giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần chuyển nhượng vốn cao hơn 10.642 đồng/cổ phần thì lấy giá tham chiếu bình quân này làm giá khởi điểm chuyển nhượng vốn.
- Phương thức chuyển nhượng vốn : Đấu giá công khai thông thường

MỤC LỤC

CĂN CỨ PHÁP LÝ	2
CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN	3
MỤC LỤC	4
DANH MỤC BẢNG.....	5
I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	6
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	6
2. Tổ chức có cổ phần được chuyển nhượng.....	6
3. Tổ chức tư vấn.....	6
II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	7
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG..	8
1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	8
2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng.....	8
3. Số cổ phần sở hữu.....	8
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH - CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HÀ TĨNH	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	8
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	13
3. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông lớn	16
4. Danh sách HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng	18
5. Danh sách những công ty liên quan đến Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh.....	18
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong hai năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất.....	19
7. Tình hình tài chính.....	20
8. Tình hình tài sản và đất đai của Công ty	23
9. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	25
10. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty:.....	27
11. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn:.....	27

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	27
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	29
VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	29
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	30
THAY LỜI KẾT.....	30

DANH MỤC BẢNG

BẢNG 1: CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CỦA DOANH NGHIỆP.....	17
BẢNG 2: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NẪM GIỮ TRÊN 5% VỐN ĐIỀU LỆ	17
BẢNG 3: DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	18
BẢNG 4: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT.....	18
BẢNG 5: DANH SÁCH BAN GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG	18
BẢNG 6: DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC HẠCH TOÁN PHỤ THUỘC	19
BẢNG 7: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	20
BẢNG 8: CÁC KHOẢN PHẢI THU CỦA CÔNG TY	20
BẢNG 9: CÁC KHOẢN PHẢI THU QUÁ HẠN THANH TOÁN ĐÃ TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG CỦA CÔNG TY TẠI 30/09/2018	21
BẢNG 10: CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ CỦA CÔNG TY	21
BẢNG 11: CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU	22
BẢNG 12: TÌNH HÌNH TSCĐ TẠI 30/09/2018.....	23
BẢNG 13: TÌNH HÌNH SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI CỦA CÔNG TY	24
BẢNG 14: KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC	25

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

SƠ ĐỒ 1: SƠ ĐỒ BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY	14
---	----

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Người đại diện: Ông Nguyễn Duy Bằng

Chức vụ: Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh - Người đại diện vốn nhà nước.

(Theo ủy quyền tại Quyết định số 3561/QĐ-UBND ngày 04/12/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có cổ phần được chuyển nhượng

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HÀ TĨNH

Người đại diện: Ông Nguyễn Duy Bằng

Chức vụ: Giám đốc công ty

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Người đại diện: Ông Nhữ Đình Hòa

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ công bố thông tin về việc chuyển nhượng vốn của nhà nước do Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn xây dựng và thực hiện phương án chuyển nhượng vốn của UBND tỉnh Hà Tĩnh sở hữu tại Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh ký giữa Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt với Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

TỪ, NHÓM TỪ	DIỄN GIẢI
Bản công bố thông tin	: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.
BCTC	: Báo cáo tài chính.
BKS	: Ban Kiểm soát.
Cổ phần	: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
Cổ phiếu	: Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một cổ phần.
Cổ đông	: Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty.
Cổ tức	: Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính theo quy định
Công ty	: Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông.
ĐKKD	: Đăng ký kinh doanh.
HĐQT	: Hội đồng quản trị.
Tổ chức tư vấn	: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.
UBND	: Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tĩnh
Vốn điều lệ	: Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty.

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Địa chỉ: Số 01 đường Nguyễn Tất Thành – Tp. Hà Tĩnh – Tỉnh Hà Tĩnh

Điện thoại: (84-239) 3857.717

Email ubhatinh@hatinh.gov.vn

2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

UBND tỉnh Hà Tĩnh là cổ đông nhà nước chiếm tỷ lệ cổ phần chi phối tại Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh, hiện đang sở hữu 15.541.782 cổ phần, chiếm 94,55% vốn điều lệ.

3. Số cổ phần sở hữu

Số lượng cổ phần UBND tỉnh Hà Tĩnh hiện đang sở hữu tại Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh là 15.541.782 cổ phần, chiếm 94,55% vốn điều lệ;

Số lượng cổ phần Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tĩnh dự kiến thoái vốn: 4.858.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 29,55% vốn điều lệ;

Tỷ lệ cổ phần chuyển nhượng/tổng số lượng cổ phần đang sở hữu của UBND tỉnh Hà Tĩnh tại Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh là 31,26%.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH - CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HÀ TĨNH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Thông tin chung về Công ty

Tên giao dịch:	CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HÀ TĨNH
Vốn điều lệ	164.383.820.000 đồng
Trụ sở chính	Số 161 đường Xuân Diệu, Phường Bắc Hà, Thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam
Điện thoại	(84-239) 3855 429
Fax	(84-239) 3855 429
Website	www.hturenco.vn

Giấy ĐKKD

Giấy chứng nhận ĐKKD số 3000336559 do Sở kế hoạch và đầu tư Hà Tĩnh đăng ký lần đầu ngày 12/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 01/09/2015

Logo



Ngành nghề kinh doanh:

Theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 3000336559 do Sở kế hoạch và đầu tư Hà Tĩnh đăng ký lần đầu ngày 12/07/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 01/09/2015, các ngành nghề kinh doanh hiện tại của Công ty như sau:

Stt	Mã ngành nghề, kinh doanh	Tên ngành nghề, kinh doanh
(1)	(2)	(3)
1	8130 (Chính)	<i>Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan</i> <i>Chi tiết: Dịch vụ vệ sinh môi trường; quản lý khai thác sử dụng và bảo trì công trình hạ tầng kỹ thuật; chăm sóc, duy tu các công trình cây xanh đô thị; duy tu bảo dưỡng giao thông đô thị, dịch vụ hút bùn, hút hầm vệ sinh</i>
2	0112	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác
3	0113	Trồng cây lấy củ có chất bột
4	0117	Trồng cây có hạt chứa dầu
5	0118	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh
6	0119	Trồng cây hàng năm khác
7	0121	Trồng cây ăn quả
8	0129	Trồng cây lâu năm khác
9	0130	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp
10	0141	Chăn nuôi trâu, bò
11	0145	Chăn nuôi lợn
12	0146	Chăn nuôi gia cầm
13	0149	Chăn nuôi khác
14	0150	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp
15	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt

Stt	Mã ngành nghề, kinh doanh	Tên ngành nghề, kinh doanh
(1)	(2)	(3)
16	0163	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch
17	0322	Nuôi trồng thủy sản nội địa
18	4100	Xây dựng nhà các loại
19	4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
20	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế cải tạo, làm mới các công trình hạ tầng kỹ thuật, công viên cây xanh đô thị, giao thông đô thị; Tư vấn quản lý dự án.
21	2395	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao
22	3821	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại Chi tiết: Hoạt động của các khu đất dùng cho tiêu hủy rác thải không độc hại; Tiêu hủy rác thải không độc hại bằng cách đốt cháy hoặc thiêu hủy hoặc bằng các phương pháp khác có hoặc không có dẫn đến sản xuất điện hoặc hơi nước, các nhiên liệu thay thế, khí đốt sinh học, tro hoặc các sản phẩm cho mục đích sử dụng khác. Sản xuất phân hữu cơ vi sinh; sản xuất phân hữu cơ sinh học; sản xuất phân hữu cơ khoáng, phân bón lá.
23	3822	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại
24	3830	Tái chế phế liệu
25	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: cho thuê văn phòng;
26	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
27	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại
28	3700	Thoát nước và xử lý nước thải
29	3811	Thu gom rác thải không độc hại
30	4210	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
31	4220	Xây dựng công trình công ích
32	4311	Phá dỡ
33	4312	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng
34	4321	Lắp đặt hệ thống điện
35	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
36	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ

Stt	Mã ngành nghề, kinh doanh	Tên ngành nghề, kinh doanh
(1)	(2)	(3)
37	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác
38	7310	Quảng cáo
39	2740	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng
40	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
41	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
42	3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn
43	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
44	3314	Sửa chữa thiết bị điện
45	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
46	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá
47	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
48	4632	Bán buôn thực phẩm
49	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
50	4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
51	7911	Đại lý du lịch
52	7912	Điều hành tua du lịch
53	8020	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn
54	8110	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp
55	8121	Vệ sinh chung nhà cửa
56	8129	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác
57	8291	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng
58	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu
59	9000	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí
60	9321	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề
61	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu
62	9632	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ
63	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
64	2012	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ
65	2396	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá
66	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
67	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
68	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
69	5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không

Stt	Mã ngành nghề, kinh doanh	Tên ngành nghề, kinh doanh
(1)	(2)	(3)
		thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)
70	5629	Dịch vụ ăn uống khác
71	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống
72	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí
73	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam	Sản xuất và kinh doanh các loại thiết bị, vật tư về môi trường đô thị; kinh doanh điện - điện tử. Sản xuất các chế phẩm vi sinh vật dùng trong xử lý rác thải. (Doanh nghiệp cam kết chỉ hoạt động những ngành nghề kinh doanh có điều kiện khi có đầy đủ theo quy định của pháp luật)

1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh là doanh nghiệp được chuyển đổi cổ phần hóa từ doanh nghiệp 100% vốn nhà nước - Công ty TNHH Một thành viên Quản lý công trình đô thị Hà Tĩnh. Tiền thân của Công ty là Công ty Quản lý công trình đô thị Hà Tĩnh hoạt động như một đơn vị hành chính sự nghiệp, được thành lập theo Quyết định số 218/QĐ/TC ngày 29/02/1992 của UBND tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở chuyển thể và tổ chức lại Ban Quản lý công trình khu vực II và Xí nghiệp công trình công cộng thị xã Hà Tĩnh.

Ngày 17/6/2010, UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quyết định số 1752/QĐ-UBND phê duyệt Đề án chuyển đổi Công ty Quản lý công trình đô thị Hà Tĩnh thành Công ty TNHH Một thành viên Quản lý công trình đô thị Hà Tĩnh. Đây là mốc đánh dấu sự phát triển của doanh nghiệp trong giai đoạn mới, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ đang thực hiện trong lĩnh vực công ích. Trong mô hình hoạt động mới, doanh nghiệp đã chủ động tìm kiếm các kế hoạch đặt hàng ổn định từ nhà nước cũng như tranh thủ sự hỗ trợ từ các nguồn vốn trong nước và quốc tế nhằm xây dựng Công ty và góp phần phát triển, nâng cao tiềm năng và vị thế của Thành phố.

Thực hiện chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước và thực hiện các Quyết định của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, năm 2015, Công ty đã triển khai thực hiện thành công việc cổ phần hóa doanh nghiệp. Ngày 19/01/2015, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần Môi trường

và Công trình đô thị Hà Tĩnh số 3000336559 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh cấp với vốn điều lệ 157.926.000.000 đồng trong đó Nhà nước nắm giữ 14.896.000 cổ phần tương ứng 94,32% vốn điều lệ.

Ngày 10/8/2015, UBND tỉnh Hà Tĩnh có Quyết định số 3093/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần; điều chỉnh vốn điều lệ, cơ cấu vốn điều lệ theo giá trị thực tế phần vốn nhà nước; quyết toán chi phí cổ phần hóa và khoản phải nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh, theo đó vốn điều lệ của Công ty sau khi quyết toán cổ phần hóa là 164.383.820.000 đồng trong đó Nhà nước nắm giữ 15.541.782 cổ phần tương ứng 94,55% vốn điều lệ.

Sau khi hoàn thành quá trình cổ phần hoá và chuyển đổi doanh nghiệp, năm 2015, Công ty đã tiến hành đăng ký và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là công ty đại chúng.

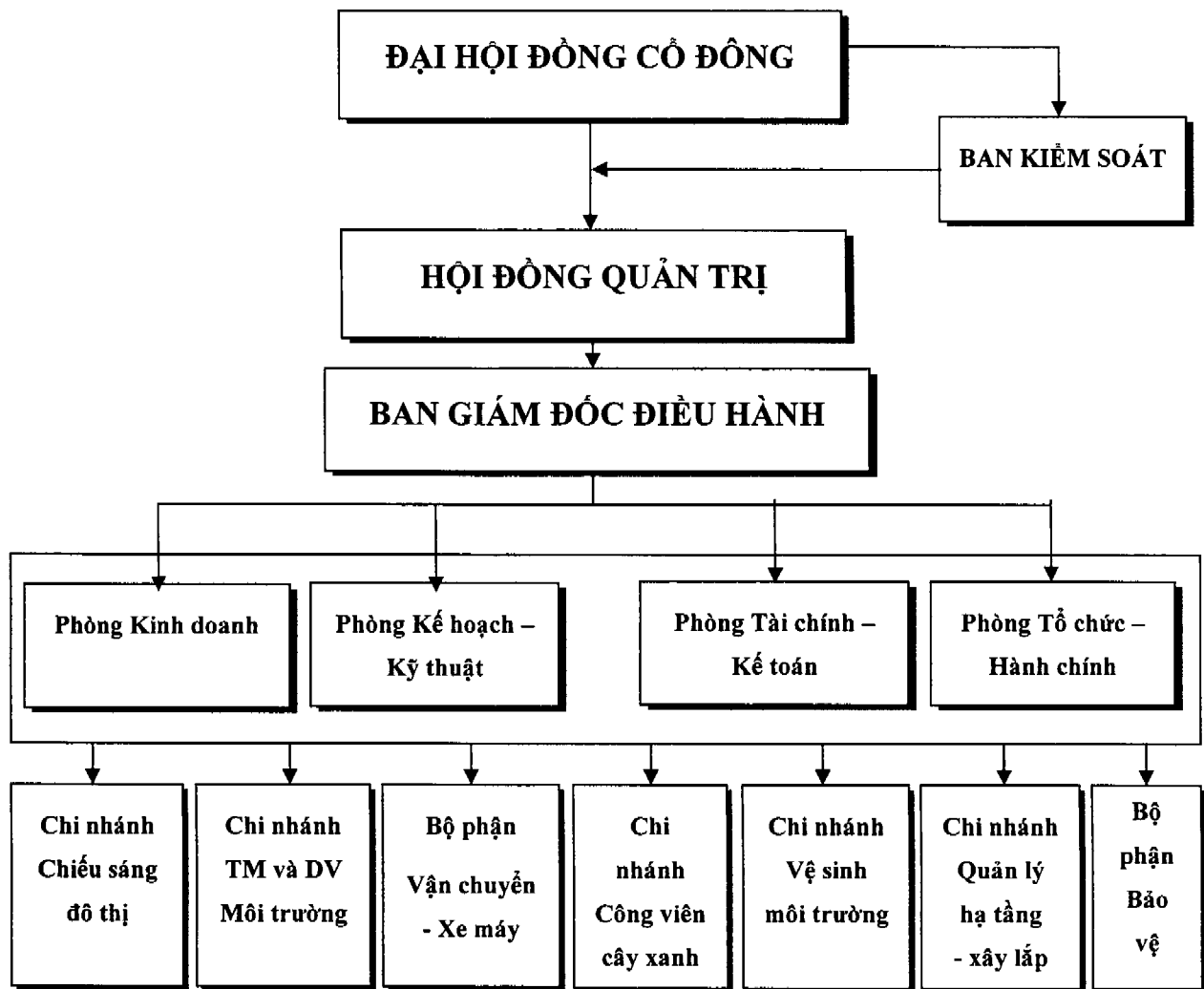
Năm 2016, Công ty đã tiến hành lưu ký cổ phiếu của Công ty tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt nam (VSD) và đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh tại sàn giao dịch UPCOM của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, mã chứng khoán giao dịch của Công ty là HTU.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Sơ đồ tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty hiện nay như sau:

SƠ ĐỒ 1: SƠ ĐỒ BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY



Nguồn: CTCP Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh

2.1 Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư, tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu, bãi nhiệm HĐQT, Ban Kiểm soát, và quyết định bộ máy tổ chức của Công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2.2 Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra, các thành viên HĐQT nhóm họp và bầu Chủ tịch HĐQT. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty quyết định phương án kinh doanh hàng năm của công ty, quyết định đầu tư dự

án, tài sản theo quy định tại điều lệ và quy chế tài chính. HĐQT có trách nhiệm bổ nhiệm, giao nhiệm vụ, giám sát Ban Giám đốc và những cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. Hiện tại, HĐQT của Công ty gồm 03 thành viên.

2.3 Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định trong Điều lệ của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Hiện tại, Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên.

2.4 Ban Giám đốc

Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người đại diện theo pháp luật của Công ty, là người quyết định phương hướng sản xuất kinh doanh theo quyền hạn trong điều lệ và pháp luật liên quan, điều hành công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phó Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người trợ giúp cho Giám đốc trong việc quản lý, điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

2.5 Các phòng ban chức năng

Phòng Tổ chức-Hành chính: Phụ trách công việc quản lý lao động, nhân sự và các chế độ chính sách về người lao động, công tác hành chính trong Công ty.

Phòng Kế hoạch-Kỹ thuật: Phụ trách việc quản lý, giám sát toàn bộ quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đề ra các biện pháp, kế hoạch mở rộng địa bàn hoạt động. Tham mưu cho Ban Giám đốc hoạch định kế hoạch phát triển trong tương lai.

Phòng Tài chính - Kế toán: Phụ trách quản lý, theo dõi toàn bộ tiền và tài sản của Công ty, đồng thời tham mưu cho Ban Giám đốc thực hiện đúng chế độ chính sách do nhà nước ban hành.

Phòng Kinh doanh: Tham mưu cho Giám đốc Công ty về công tác thu phí theo chỉ tiêu kế hoạch của UBND Thành phố giao; hợp đồng dịch vụ vệ sinh môi trường; kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý các vi phạm về công tác thu phí; mở rộng địa bàn thu gom rác và quản lý phí vệ sinh; kinh doanh các sản phẩm do Công ty sản xuất như: Gạch Block, phân hữu cơ vi sinh, tấm đan, bó via,... và các loại hình kinh doanh khác được cấp phép theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

2.6 Các đơn vị trực tiếp sản xuất

Bộ phận vệ sinh môi trường: Thực hiện quét thu gom rác đường phố, thu gom rác thải nhà dân, cơ quan, xí nghiệp, bệnh viện, chợ, trường học, ...; thu phí vệ sinh các hộ dân.

Chi nhánh Thương mại và Dịch vụ môi trường: Thực hiện các công việc xử lý rác thải sinh hoạt, chế biến mùn; các nhiệm vụ khác như đóng gạch từ các xỉ than, sản xuất phân vi sinh, phát triển trồng trọt, chăn nuôi gia súc, gia cầm.

Bộ phận Quản lý hạ tầng – xây lắp: Kiểm tra mương hệ thống mương công thoát nước; nạo vét khơi thông bùn rác mương cống rãnh, sửa chữa hệ thống mương cống; Duy tu, sửa chữa đường giao thông đường nội thành, thi công công trình. Quét cát lòng đường, đan rãnh; thu dọn phế thải gốc cây cột điện

Bộ phận Công viên - Cây xanh: Phụ trách công việc chăm sóc duy trì cây xanh đường phố, công viên, quảng trường, giải phân cách, đảo giao thông, đường bờ hồ; trồng rau sạch trên đất cát xã Thạch Văn; sản xuất cây xanh; thi công trình trồng cây xanh.

Chi nhánh Chiếu sáng đô thị: Phụ trách việc duy tu, sửa chữa điện chiếu sáng, điện trang trí, thiết kế lắp đặt điện trang trí nội thành; thi công trình điện chiếu sáng.

Bộ phận Vận chuyển – Xe máy: Thực hiện công việc vận chuyển rác đến nhà máy rác, vận tải vật tư, sửa chữa xe gom rác đẩy tay, thiết bị công cụ chuyên dùng của xe ô tô chuyên dùng của công ty, phối hợp với phòng kinh doanh thực hiện các hợp đồng vận tải hàng hóa, hút bùn, hút hầm vệ sinh.

Bộ phận Bảo vệ: thường xuyên tuần tra đường phố phát hiện cùng phối hợp với cơ quan chức năng, chính quyền xử lý các vụ vi phạm vi phạm Quy chế Quản lý đô thị liên quan đến các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.

3. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông lớn

Theo danh sách cổ đông của Công ty chốt lần gần nhất tại thời điểm 06/6/2018, Cơ cấu cổ đông hiện nay như sau:

BẢNG 1: CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CỦA DOANH NGHIỆP*(Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần)*

Stt	Đối tượng cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
I	Cổ đông trong nước	221	16.438.382	100
1	Cổ đông tổ chức	02	15.561.782	94,67
2	Cổ đông cá nhân	219	876.600	5,33
II.	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
1	Cổ đông là cá nhân nước ngoài	-	-	-
2	Cổ đông là tổ chức nước ngoài	-	-	-
	Tổng cộng	221	16.438.382	100

Nguồn: CTCP Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh

Hiện nay, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh không có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phần.

BẢNG 2: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NẪM GIỮ TRÊN 5% VỐN ĐIỀU LỆ*(Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần)*

Stt	Đối tượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
1	UBND tỉnh Hà Tĩnh, trong đó các đại diện sở hữu gồm:	15.541.782	94,55
	<i>Nguyễn Duy Bằng (TV. HĐQT – Giám đốc)</i>	<i>7.770.891</i>	<i>47,27</i>
	<i>Trần Đình Hòa (Chủ tịch HĐQT – Phó Giám đốc)</i>	<i>4.662.535</i>	<i>28,37</i>
	<i>Nguyễn Thị Ánh (Kế toán trưởng)</i>	<i>3.108.356</i>	<i>18,91</i>

Nguồn: CTCP Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh

4. Danh sách HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng**BẢNG 3: DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu (cp)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1.	Ông Trần Đình Hòa	Chủ tịch HĐQT- Phó Giám đốc	8.300	0,05	
2.	Ông Nguyễn Duy Bằng	TV.HĐQT – Giám đốc	8.800	0,05	
3.	Ông Lê Việt Sơn	TV.HĐQT	6.200	0,04	
4.	Ông Đậu Văn Tám	TV.HĐQT	6.300	0,04	

BẢNG 4: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu (cp)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1.	Bà Ngô Thị Ngọc Ánh	Trưởng BKS	3.000	0,02	
2.	Ông Trương Văn Tuấn	TV. BKS	5.300	0,03	
3.	Bà Phạm Thị Thanh	TV. BKS	2.000	0,01	

Nguồn: CTCP Môi trường Đô thị và Công trình đô thị Hà Tĩnh

BẢNG 5: DANH SÁCH BAN GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu (cp)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1.	Ông Nguyễn Duy Bằng	Giám đốc	Nhu nêu tại danh sách HĐQT		
2.	Ông Trần Đình Hòa	Phó Giám đốc	Nhu nêu tại danh sách HĐQT		
3.	Bà Nguyễn Thị Ánh	Kế toán trưởng	8.200	0,05	

Nguồn: CTCP Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh

5. Danh sách những công ty liên quan đến Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh

5.1 Công ty mẹ của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh:

Không có

5.2 Danh sách công ty con:

Không có

5.3 Danh sách công ty liên danh, liên kết của Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh:

Không có

5.4 Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối của Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh:

Không có

5.5 Danh sách các đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc

BẢNG 6: DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC HẠCH TOÁN PHỤ THUỘC

Stt	Chi nhánh	Địa chỉ
(1)	(2)	(3)
1	Chi nhánh Thương mại và Dịch vụ Môi trường	Thôn 1- Xã Cẩm Quan - Huyện Cẩm Xuyên - Hà Tĩnh
2	Chi nhánh Chiếu sáng Đô thị	Số 161 đường Xuân Diệu - phường Bắc Hà - Thành phố Hà Tĩnh, Hà Tĩnh
3	Chi nhánh Vệ sinh môi trường	Số 161 đường Xuân Diệu - phường Bắc Hà - Thành phố Hà Tĩnh, Hà Tĩnh
4	Chi nhánh Công viên - Cây xanh	Số 161 đường Xuân Diệu - phường Bắc Hà - Thành phố Hà Tĩnh, Hà Tĩnh
5	Chi nhánh Quản lý hạ tầng - xây lắp	Số 161 đường Xuân Diệu - phường Bắc Hà - Thành phố Hà Tĩnh, Hà Tĩnh

Nguồn: CTCP Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong hai năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Hiện nay, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh hoạt động chính trong lĩnh vực Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan, xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại, hoạt động kiến trúc và tư vấn kĩ thuật có liên quan, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty thời gian qua như sau:

BẢNG 7: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Lũy kế đến 30/9/2018
Tổng giá trị tài sản	228.543.026.023	235.685.538.881	232.336.903.639
Doanh thu thuần	91.136.273.169	100.495.227.018	74.436.918.065
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.325.165.758	4.335.805.015	3.556.434.726
Lợi nhuận khác	(839.413.727)	259.535.377	30.483.986
Lợi nhuận trước thuế	4.485.752.031	4.595.340.392	3.586.918.712
Lợi nhuận sau thuế	3.402.418.105	3.661.401.035	2.848.821.838
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	28,60%	24,69%	-

Nguồn: BCTC kiểm toán 2016, 2017 và BCTC tự lập Quý III/2018 của Công ty

7. Tình hình tài chính**7.1 Các chỉ tiêu cơ bản****7.1.1 Tình hình các khoản phải thu của Công ty**

Theo Báo cáo tài chính của Công ty, tình hình các khoản phải thu như sau:

BẢNG 8: CÁC KHOẢN PHẢI THU CỦA CÔNG TY

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/9/2018
Các khoản phải thu ngắn hạn	43.537.824.809	37.972.211.556	34.920.155.650
Phải thu khách hàng	40.262.325.798	36.740.915.641	34.490.716.031
Trả trước cho người bán	2.033.566.000	231.316.000	175.516.680
Các khoản phải thu khác	1.596.897.459	1.497.361.863	801.054.787
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(354.964.448)	(497.381.948)	(547.131.848)
Các khoản phải thu dài hạn	5.171.302.734	4.183.342.960	3.315.644.855

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/9/2018
Phải thu dài hạn khác	5.171.302.734	4.183.342.960	3.315.644.855
Tổng	48.709.127.543	42.155.554.516	38.235.800.505

Nguồn: BCTC kiểm toán 2016, 2017 và BCTC tự lập quý III/2018 của Công ty

Tính tới thời điểm 30/09/2018, Công ty đang có những khoản phải thu quá hạn thanh toán đã trích lập dự phòng như sau:

BẢNG 9: CÁC KHOẢN PHẢI THU QUÁ HẠN THANH TOÁN ĐÃ TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG CỦA CÔNG TY TẠI 30/09/2018

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Giá gốc	Giá trị trích lập dự phòng
Các khoản nợ quá hạn trên 3 năm	373.007.198	373.007.198
Công ty TNHH Xây dựng Xuân Hà	312.864.698	312.864.698
Tổ hợp tác số 1- UBND xã Thạch Lạc	49.207.500	49.207.500
Tổ hợp tác số 1- UBND xã Thạch Lạc	10.935.000	10.935.000
Các khoản nợ quá hạn trên 2 năm	248.749.500	174.124.650
HTX Thương mại dịch vụ tổng hợp và chăn nuôi Hà Trung	181.549.500	127.084.650
CTCP Phát triển công thương miền Trung	67.200.000	47.040.000
Tổng	621.756.698	547.131.848

(Nguồn: BCTC tự lập Quý III/2018 của Công ty)

7.1.2 Các khoản phải trả

BẢNG 10: CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ CỦA CÔNG TY

Đơn vị: VND

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/9/2018
I.	Nợ ngắn hạn	26.468.382.234	30.684.608.609	30.358.193.439

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/9/2018
1	Phải trả người bán	1.722.200.475	8.637.368.130	8.299.326.847
2	Người mua trả tiền trước	20.000.000	-	-
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	998.576.011	462.054.617	745.177.175
4	Phải trả người lao động	11.705.412.316	9.755.766.360	9.587.491.034
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.102.315.311	1.093.264.278	1.027.795.135
6	Doanh thu chưa thực hiện	178.863.637	132.000.001	254.863.636
7	Phải trả ngắn hạn khác	2.138.837.840	1.886.669.942	1.941.906.415
8	Vay và nợ thuê tài chính	1.340.893.850	2.940.893.850	2.940.893.850
9	Dự phòng phải trả ngắn hạn	5.245.054.227	2.793.875.775	485.199.025
10	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.016.228.567	2.982.715.656	5.075.540.322
II.	Nợ dài hạn	21.823.202.513	23.466.553.752	20.273.443.439
1	Chi phí phải trả dài hạn	2.534.514.371	1.506.719.235	1.051.753.952
2	Phải trả dài hạn khác	5.209.302.734	4.221.342.959	3.353.644.854
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	14.709.385.408	17.738.491.558	15.868.044.633
	Tổng cộng:	48.291.584.747	54.151.162.361	50.631.636.878

Nguồn: BCTC kiểm toán 2016, 2017 và BCTC tự lập Quý 3/2018 của Công ty

7.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

BẢNG 11: CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán ngắn hạn:	(lần)	3,32	2,92	

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
(TSLĐ/Nợ ngắn hạn)				
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ-HTK)/Nợ ngắn hạn	(lần)	3,24	2,81	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	(lần)	0,21	0,23	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	(lần)	0,27	0,30	
3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(%)	3,73	3,64	
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	(%)	1,96	2,02	
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	(%)	1,52	1,58	
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	(%)	5,84	4,31	
Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần	VND	206,98	222,73	
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	0,59	0,65	

Nguồn: Tính toán từ BCTC kiểm toán 2016, 2017 của Công ty

8. Tình hình tài sản và đất đai của Công ty

8.1 Tình hình tài sản cố định

Theo Báo cáo tài chính tự lập 9 tháng 2018 của Công ty, tình hình tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 30/09/2018 như sau:

BẢNG 12: TÌNH HÌNH TSCĐ TẠI 30/09/2018

Đơn vị: VND

Stt	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	Tỷ lệ % GTCL/NG
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	97.914.074.707	78.879.728.460	80,56%
2	Máy móc, thiết bị	87.541.732.813	52.524.071.991	60,00%

Stt	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	Tỷ lệ % GTCL/NG
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	27.301.156.151	3.469.156.041	12,71%
4	Thiết bị văn phòng	169.265.082	47.222.315	27,90%
	Tổng cộng:	212.926.228.753	134.920.178.807	63,36%

Nguồn: Thuyết minh BCTC quý III/2018 của Công ty

Nguyên giá tài sản cố định đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 30/9/2018 là 25.071.021.171 VND.

Giá trị còn lại cuối kỳ của tài sản cố định chờ thanh lý tại ngày 30/09/2018 là 294.545.000 đồng.

8.2 Tình hình sử dụng đất đai của Công ty:

BẢNG 13: TÌNH HÌNH SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI CỦA CÔNG TY

Stt	Vị trí	Diện tích (m ²)	Hình thức sử dụng đất	Thời gian sử dụng	Mục đích sử dụng đất
1	Số 77 đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh	778,3	UBND tỉnh cho thuê đất trả tiền hàng năm theo Quyết định số 384/QĐ/UB ngày 13/4/1992. Hợp đồng thuê đất số 82/2013/HĐTĐ-ĐKTK ngày 28/8/2013. QĐ số 2110/QĐ-UBND ngày 29/7/2014 về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty.	Đến ngày 15/10/2043	Làm Trụ sở Công ty.
2	Số 161 đường Xuân Diệu, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh	5.114,6	UBND tỉnh cho thuê đất theo Quyết định số 562/QĐ/UB ngày 21/5/1992. Hợp đồng thuê đất số 83/2013/HĐTĐ-ĐKTK ngày 28/8/2013. QĐ số	Đến ngày 15/10/2043	Đất xây dựng trụ sở làm việc (diện tích: 2.389,1 m ²), công trình phụ trợ và làm vườn

Stt	Vị trí	Diện tích (m ²)	Hình thức sử dụng đất	Thời gian sử dụng	Mục đích sử dụng đất
			2110/QĐ-UBND ngày 29/7/2014 về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty.		hoa, cây cảnh (diện tích: 2.725,5m ²).
3	Xã Cẩm Quan, huyện Cẩm Xuyên	69.485	UBND tỉnh giao đất có thu tiền sử dụng đất thời hạn sử dụng đến 05/4/2062 theo Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 05/4/2012 và QĐ số 2110/QĐ-UBND ngày 29/7/2014 về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty	50 năm	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh (dùng để xây dựng Nhà máy chế biến phân hữu cơ từ rác thải sinh hoạt).
4	Diện tích đất thuộc Nhà máy sản xuất, chế biến phân hữu cơ tại xã Cẩm Quan, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	35.000	Thuê đất trả tiền hàng năm, theo Quyết định số 3457/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc cho thuê đất; Hợp đồng thuê đất số 149/2016/HĐTĐ ngày 12/12/2016;	Thời hạn thuê đất từ ngày 30/11/2016 đến ngày 05/04/2062	Mục đích xây dựng bãi thải, xử lý chất thải

Nguồn: CTCP Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh

9. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

9.1 Các chỉ tiêu kế hoạch

BẢNG 14: KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC

Chỉ tiêu	Năm 2017	KH 2018	Tăng, giảm so với năm 2017	KH 2019
Doanh thu thuần	100.495.227.018	102.302.000.000	1,80%	105.000.000.000

Chỉ tiêu	Năm 2017	KH 2018	Tăng, giảm so với năm 2017	KH 2019
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Lợi nhuận sau thuế	3.661.401.035	3.755.000.000	2,56%	4.000.000.000
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,64%	3,67%	-	3,81%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân	2,02%	2,07%	-	2,20%
Tỉ lệ chia cổ tức	0,65%	0,25%	-	0,25%

(Nguồn: NQ ĐHĐCĐ thường niên 2018 và dự kiến của Ban điều hành Công ty)

Không tính thay đổi tăng giảm các số tương đối và không tính đối với số âm.

Kế hoạch nêu trên là dự kiến, tùy thuộc vào tình hình kinh doanh, Ban lãnh đạo Công ty sẽ có các điều chỉnh kế hoạch để đệ trình HĐQT và ĐHĐCĐ phê duyệt.

9.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên:

Kế hoạch sản xuất của Công ty được đặt ra với mục tiêu ổn định công tác sản xuất kinh doanh, hoàn thành tốt các nhiệm vụ công ích trên địa bàn được giao và đảm bảo thu nhập cho người lao động. Căn cứ để đạt được doanh thu, lợi nhuận, cổ tức nêu trên:

+ Nhà máy chế biến phân hữu cơ từ rác thải đã vận hành liên tục, ổn định, hiệu quả, xử lý cơ bản rác thải sinh hoạt của thành phố Hà Tĩnh và huyện Cẩm Xuyên. Nhà máy của Công ty nhận được sự hợp tác và giúp đỡ của Chính quyền và nhân dân địa phương;

+ Công ty chuyển từ thu phí vệ sinh sang giá dịch vụ theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp thứ V ngày 27/11/2017 nhằm từng bước tính đủ các chi phí thực tế phát sinh, giảm bớt khó khăn cho nguồn ngân sách;

+ Công ty chủ động tìm kiếm thêm các công trình, dự án nhằm tăng thêm nguồn thu và bảo đảm việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống người lao động;

+ Tăng cường việc giới thiệu, quảng bá các sản phẩm do Công ty sản xuất như

mùn hữu cơ, gạch blog, các thiết bị dụng cụ vệ sinh môi trường, cây xanh, điện chiếu sáng, trang trí,...

Theo Báo cáo tài chính Quý III/2018, Công ty đã đạt hơn 74,43 tỷ đồng doanh thu và 2,84 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế (tương ứng 72,75% và 75,87% kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của cả năm).

10. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty:

Không có

11. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn:

Không có

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Tên cổ phần chào bán:	CỔ PHẦN CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HÀ TĨNH
Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phần.
Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng:	4.858.600 cổ phần (tương đương 29,55% vốn điều lệ).
Giá khởi điểm bán đấu giá:	10.642 đồng/cổ phần Trường hợp giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần chuyển nhượng vốn cao hơn 10.642 đồng/cổ phần thì lấy giá tham chiếu bình quân này làm giá khởi điểm chuyển nhượng vốn.
Phương pháp/ cơ sở tính giá khởi điểm	Giá khởi điểm bán đấu giá được xác định trên cơ sở: Chứng thư thẩm định giá số 243/BCTĐG/AVA/NV12 ngày 12/10/2018 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam và Quyết định số 3235/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp để xác định giá trị cổ phần của Công ty cổ phần Môi trường VÀ Công trình đô thị Hà Tĩnh tại thời điểm 30/06/2018.
Phương thức chuyển nhượng vốn:	Bán đấu giá công khai thông thường 4.858.600 cổ phần của UBND tỉnh Hà Tĩnh sở hữu tại Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh thông qua Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tổ chức tư vấn phương án chuyển nhượng vốn	Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.
Tổ chức thực hiện bán đấu giá:	Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:	Dự kiến Quý I/2019
Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến:	Thời gian đăng ký mua cổ phần, số lượng, phương thức đặt cọc, số lượng cổ phần đặt mua tối thiểu, nộp phiếu tham dự đấu giá, thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua cổ phần,... được quy định cụ thể tại Quy chế bán đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành và công bố.
Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài (tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành và phù hợp với các điều ước quốc tế):	Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài tại Công ty tuân theo quy định của pháp luật hiện hành. Theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 123/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính, Công ty đại chúng có trách nhiệm xác định ngành, nghề đầu tư kinh doanh và tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty. Điều lệ Công ty không có giới hạn tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài. Tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài theo xác định của Công ty là 49% vốn điều lệ. Theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm gần nhất - ngày 06/6/2018, Các Nhà đầu tư nước ngoài đang nắm giữ 0% vốn điều lệ của Công ty. Theo Quyết định 3651/QĐ-UBND của UBND tỉnh Hà Tĩnh ngày 04/12/2018 về việc phê duyệt phương án thoái vốn, trong đợt thoái vốn các Nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa bằng số cổ phần chào bán là 4.858.600 cổ phần tương ứng 29,55% vốn điều lệ.
Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng (nếu có):	Tất cả các cổ phần thoái vốn đợt này đều được tự do chuyển nhượng.
Các loại thuế có liên quan:	Trong hoạt động, Công ty cần thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, ... phụ thuộc các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư của Công ty và tuân thủ theo chính sách của Nhà nước trong từng thời kỳ.

Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn (như hồ sơ đấu giá, phương tiện, địa điểm công bố thông tin và các thông tin khác chưa có trong Quy chế đấu giá và bản công bố thông tin này): Không có.

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Việc chuyển nhượng vốn của UBND tỉnh Hà Tĩnh tại Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh nhằm thực hiện lộ trình thoái vốn tại doanh nghiệp đã được ban hành kèm theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020.

Ngoài ra, việc chuyển nhượng vốn của UBND tỉnh Hà Tĩnh tại Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh cũng là để phù hợp các quy định về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Theo đó, Nhà nước thực hiện chuyển nhượng vốn đầu tư tại doanh nghiệp nhằm mục đích:

- Cơ cấu lại doanh nghiệp theo lĩnh vực, ngành nghề Nhà nước không tiếp tục nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Thu hồi vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp khác là Công ty cổ phần, Công ty trách nhiệm hữu hạn hoạt động trong lĩnh vực Nhà nước không cần duy trì vốn góp.

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

TỔ CHỨC TƯ VẤN PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (BVSC)

Trụ sở chính: Số 72 Trần Hưng Đạo - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điện thoại: (84 - 24) 3928.8080

Fax: (84 - 24) 3928.9888

Website: www.bvsc.com.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BẢO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tầng 11, Tòa Nhà Sông Đà, 165 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (+84-24) 62 670 491/92/93 Fax: (+84-24) 62 670 494

Website: www.vae.com.vn

TỔ CHỨC ĐỊNH GIÁ

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (AVA)

Địa chỉ: Số 160 phố Phương Liệt – P. Phương Liệt – Q. Thanh Xuân - Tp. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3767 0720

Fax: (84-24) 3767 0721

Website: www.kiemtoanava.com.vn

TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3941 2626

Fax: (84-24) 3934 7818

Website: www.hnx.vn

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Bản công bố thông tin này đã được Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Môi trường và Công Trình đô thị Hà Tĩnh cung cấp.

Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam. Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin, Quy chế đấu giá và các tài liệu có liên quan trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

UBND tỉnh Hà Tĩnh và Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt được miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp, công nợ phải thu, phải trả trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chuyển nhượng

thoái vốn này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phần của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp v.v. cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai v.v. phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

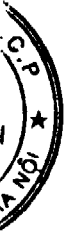
Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 12 năm 2018

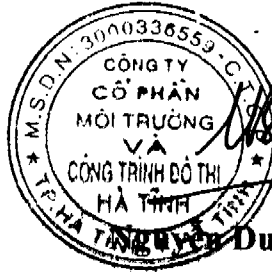
**ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG
TUỢ. UBND TỈNH HÀ TĨNH
GIÁM ĐỐC CTCP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HÀ TĨNH** P



[Handwritten signature]
Nguyễn Duy Bằng



**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ VỐN ĐẦU TƯ CẢN CHUYỂN NHƯỢNG
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HÀ TĨNH
GIÁM ĐỐC** P



[Handwritten signature]
Nguyễn Duy Bằng

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT** *gaf*



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nhữ Đình Hòa